

BỆNH HỘI CHỨNG ỚNG CỔ TAY

<p>Hội chứng ống cổ tay là gì?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hội chứng ống cổ tay là hậu quả của việc thần kinh giữa bị chèn ép trong ống cổ tay, là tình trạng chèn ép thần kinh ngoại biên thường gặp nhất ở chi trên. - Dây thần kinh giữa tham gia chi phối cảm giác da vùng gan bàn tay (trừ ngón út) và vận động các cơ ngón cái. Ống cổ tay là một “đường ống” hẹp, được hình thành bởi các xương cổ tay và day chằng ngang cổ tay, chứa thần kinh giữa và các gân vận động các ngón tay.
<p>Những yếu tố nguy cơ của bệnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Động tác lặp đi lặp lại nhiều vùng cổ tay cũng là yếu tố thuận lợi để gây ra hội chứng ống cổ tay - Nội sinh: gout, viêm khớp dạng thấp, suy giáp, ứ dịch lúc mang thai - Ngoại sinh: biến dạng khớp và chấn thương khớp cổ tay, các loại u...
<p>Biểu hiện thường gặp của bệnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Dị cảm vùng phân bố cảm giác của thần kinh giữa: ngón I, II, III, ½ ngoài ngón IV. - Cảm giác tê hoặc bỏng rát vùng bàn tay, thường tăng về đêm làm người bệnh thức giấc, mất ngủ. - Cảm nắm khó, các động tác khéo léo của bàn tay giảm, hay đánh rơi đồ. - Mô cái teo so với bên đối diện. (giai đoạn nặng)
<p>Biến chứng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tổn thương thần kinh giữa không phục hồi
<p>Các xét nghiệm cần làm</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Điện cơ đồ thường được dùng để chẩn đoán hội chứng ống cổ tay và các bệnh lý thần kinh ngoại vi khác - Siêu âm để phát hiện tình trạng viêm của thần kinh giữa tại cổ tay, phát hiện các bệnh lý liên quan như u, tràn dịch
<p>Hướng điều trị</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Teo cơ mô cái, triệu chứng đau tê thường trực, ảnh hưởng đến cuộc sống và sinh hoạt: phẫu thuật giải phóng thần kinh giữa ống cổ tay - Triệu chứng nhẹ: đeo nẹp vải cổ tay, hạn chế vận động, thuốc kháng viêm, B6
<p>Chế độ theo dõi và phòng ngừa</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phẫu thuật: Theo dõi vết mổ: chảy máu, nhiễm trùng, tổn thương thần kinh sau phẫu thuật - Theo dõi mức độ đau tê, theo dõi mức độ phục hồi mô cái